

Bản án số 436/2026/HSST

Ngày 16/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình T

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị T

Bà Bùi Thị H

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thùy L - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 389/2026/TLST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2026; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 660/2026/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 333/2026/QĐHPT – HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo: **Phạm T V** - Sinh năm: 19xx; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; ĐKHTT: Số 9x phố H, phường H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 6x/6x Tổ 1x phố Q, phường N, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Họ tên bố: Phạm Văn I – Đã chết; Họ tên mẹ: Lê Thị X – Đã chết; Gia đình có 05 anh chị em, bị can là con thứ 5; Họ tên vợ: Ngô Bích H - Sinh năm: 19xx; Có 02 con lớn sinh năm 19xx, nhỏ sinh năm 20xx.

Danh chỉ bản số 00257, lập ngày 0x/x/2026 tại Phân trại tạm giam Đ, PC11A, Công an thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ năm 19xx đến năm 20xx, có 03 tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, “Cố ý gây thương tích” – Ngoài thời hiệu.

Tạm giữ: 0x/x/2026; Tạm giam: 0x/x/2026. Bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Quyết T, sinh năm 2007; HKTT: P 11 Tập thể Công ty sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng Hà Nội, ngõ 53 Tân Ấp, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 2x giờ 3x phút ngày 1x/0x/2026, anh Nguyễn Quyết T đi bộ đến trước cửa hàng số x phố T, phường H, TP Hà Nội, do đường đông nên anh T đi bộ sát vào khu vực trước cửa hàng thì vô tình va vào bàn ghế của cửa hàng. Thấy vậy, Phạm T V đang ngồi trước cửa hàng nói “Không đi lối này được”, hai bên lờ qua Tg lại. Do bức tức, V đứng dậy dùng tay pH đâm một phát thẳng vào giữa sống mũi anh T, anh T dùng tay hai tay để ôm đầu. Lúc này, Trần Đức H là nhân viên của quán đứng cách V khoảng 3m thấy vậy cũng xông vào dùng tay không đâm 02 cái vào vùng mặt anh T và dùng cùi trỏ tay pH đánh 02 cái vào phần lưng của anh T. Thấy anh T bị chảy máu ở vùng mũi nên H không đánh nữa và thấy mắt kính bị rơi ra nên đã nhặt lên đưa cho anh T rồi lấy giấy ăn tại cửa hàng đưa cho anh T lau vết máu. Sau đó, anh T đi bộ về hướng phố L, H và V tiếp tục làm việc. Sau khi bị đánh, anh T đã đến Bệnh viện đa khoa T để sơ cứu vết thương. Do gia đình có việc bận nên đến ngày 0x/x/2026, anh T mới đến Công an phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội trình báo.

T hành kiểm tra dấu vết thân thể anh Nguyễn Quyết T xác định: Trên sống mũi có 01 vết sẹo chiều dài khoảng 3cm, ngoài ra không có thương tích gì.

Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Quyết T.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 214/KLTTCT-TTPY ngày 19/3/2026, Trung tâm Pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận (BL: 50-52):

“Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

1. Các kết quả chính:

1.1. Sẹo vết thương sống mũi bên pH: 03%

1.2. Sẹo vết thương cung mày pH: 03%

1.3. Gãy xương mũi có di lệch nhẹ: 09%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Quyết T tại thời điểm giám định là 14%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của anh Nguyễn Quyết T do vật tày, tày có cạnh gây nên”.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm T V, Trần Đức H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Như vậy, vì lý do nhỏ nhặt, mặc dù không quen biết, không có mâu thuẫn từ trước, Phạm T V đã có hành vi dùng tay phải đâm một phát thẳng vào chính giữa sống mũi anh Nguyễn Quyết T. Thấy vậy, Trần Đức H xông vào dùng tay đâm

02 cái vào vùng mắt anh T và dùng cùi trỏ tay phải đánh 02 cái vào phần lưng của anh T khiến anh T bị tổn thương cơ thể 14%.

Quá trình điều tra, người bị hại anh Nguyễn Quyết T khai nhận bị hỏng kính mắt, tuy nhiên chiếc kính anh T mua ở thành phố Hồ Chí Minh, không giữ hóa đơn, sau khi xảy ra sự việc bị gãy kính nên anh T đã vứt đi và không có yêu cầu bồi thường đối với chiếc kính trên. Về dân sự, anh T yêu cầu V và H phải bồi thường chi phí khám, chữa bệnh, phẫu thuật chỉnh hình, tổn hại về tinh thần với số tiền 250.000.000 đồng.

Ngày xx/x/2026, gia đình bị cáo V đã bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Quyết T số tiền 120.000.000 đồng, anh T có đơn đề nghị rút toàn bộ yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Xét Trần Đức H sinh ngày: xx/xx/2009, phạm tội khi 17 tuổi 03 tháng 06 ngày, ngày xx/x/2026, Cơ quan CSĐT – Công an TP Hà Nội đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với bị can Trần Đức H để điều tra, truy tố, xét xử theo quy định tại Luật tư pháp người chưa thành niên.

Bản cáo trạng số 179/CT - VKS ngày 05/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội đã truy tố Phạm T V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (Dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại anh Nguyễn Quyết T có Đơn xin vắng mặt, anh T đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì khác về dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (Dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 16 tháng tù.

Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Quyết T đã nhận được tiền bồi thường, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Khoảng xx giờ xx phút ngày xx/xx/2026, tại trước cửa số x phố T, phường H, TP Hà Nội, vì lý do nhỏ nhặt, mặc dù không quen biết, không có mâu thuẫn từ trước, Phạm Tiến V đã có hành vi dùng tay phải đâm một phát thẳng vào chính giữa sống mũi anh Nguyễn Quyết T; Trần Đức H dùng tay không đâm 02 cái vào vùng mặt anh T, dùng cùi trỏ tay phải đánh 02 cái vào phần lưng của anh T khiến anh T bị tổn thương cơ thể 14% (mười bốn phần trăm).

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 (Dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo và bị hại không có mối quan hệ quen biết, không có mâu thuẫn từ trước, vụ án xảy ra bắt nguồn từ lý do nhỏ nhặt dẫn đến việc bị cáo dùng tay phải đâm một phát thẳng vào chính giữa sống mũi bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đầu thú và là người cao tuổi; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; Bị cáo có tác động với gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Nhân thân: Từ năm 1987 đến năm 2024, có 03 tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” và “Cố ý gây thương tích” đã ngoài thời hiệu, bị cáo đã được cơ quan pháp luật xử lý nhưng không lấy đó làm bài mà tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên có thể xem xét cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Quyết T đã nhận được tiền bồi thường, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét.

[7] Về vật chứng: Không có nên không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (Dẫn chiếu điểm i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Phạm Tiến V 12 (Mười hai) tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01 tháng 4 năm 2026.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Quyết T đã nhận được tiền bồi thường, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét.

3. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn cho bị cáo án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- VKS ND Khu vực 1 – Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Đình T